TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH QUÁN** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **46/**2019/QĐST-HNGĐ	*Định Quán, ngày 04 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 68/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà **Quách Thị Mai T**, sinh năm 1981.

Hộ khẩu thường trú: Số 1003D, ấp TN, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ hiện nay: Số 31/7 ấp TL, xã P1, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Ông **Trần Văn T1**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Số 1003D, ấp TN, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Quách Thị Mai T và ông Trần Văn T1 cùng làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận ông bà thuận tình ly hôn và công nhận sự thỏa thuận của anh, chị về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con.

Ngày 22/02/2019, Tòa án đã tiến hành hòa giải để bà T và ông T1 đoàn tụ; giải thích quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng, giữa cha mẹ và con, về trách nhiệm cấp dưỡng, các vấn đề khác liên quan đến hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên bà T và ông T1 đều cho rằng cuộc sống chung không có hạnh phúc, tình cảm hai người không còn nên không đồng ý đoàn tụ và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà T và ông T1 có 02 con chung là Trần Anh Tuấn - sinh ngày 15/11/2005, Trần Anh Tú - sinh ngày 07/3/2011. Bà T và ông T1 đã thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng và thống nhất ông T1 phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ/01 con chung. Tổng cộng là 2.000.000đ/tháng/02 con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà T và ông T1 đều khai không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí: Bà T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Quách Thị Mai T và ông Trần Văn T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Con chung gồm Trần Anh Tuấn - sinh ngày 15/11/2005, Trần Anh Tú - sinh ngày 07/3/2011. Giao 02 con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T1 có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở ông T1 thực hiện quyền này.

Ông T1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng là 1.000.000đồng (Một triệu đồng)/01 con chung. Tổng cộng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng/02 con chung cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Thời hạn cấp dưỡng từ tháng 03/2019.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 của Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về lệ phí: Lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng. Bà T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng bà T đã nộp theo biên lai số 002032 ngày 22/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai được trừ vào số tiền lệ phí bà T phải nộp. Bà T đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Định Quán;
- Cục THA DS H. Định Quán;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

Phạm Ngọc Quyền